

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

# Tem sản phẩm 87501-K12-V01 HONDA LEAD 125

Mã sản phẩm 87501K12V01 · Thương hiệu HONDA

Phụ tùng xe máy mã 87501K12V01 — thương hiệu HONDA. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-san-pham-87501-k12-v01-honda-lead-125--87501K12V01> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Tem sản phẩm 87501-K12-V01 HONDA LEAD 125



|             |             |
|-------------|-------------|
| SKU         | 87501K12V01 |
| Thương hiệu | HONDA       |
| ĐVT         | Cái         |
| Giá lẻ      | 24.948đ     |



Quét xem trang online

## Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua [panel.dov.vn](https://panel.dov.vn).

| Cấp                | Điều kiện                            | Giá bán | Chiết khấu |
|--------------------|--------------------------------------|---------|------------|
| C01 — Đại lý cấp 1 | Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng | 8,316đ  | -66.7%     |
| C02 — Đại lý cấp 2 | Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng  | 8,770đ  | -64.8%     |
| C03 — Đại lý cấp 3 | Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng  | 9,224đ  | -63%       |
| C04 — Đại lý cấp 4 | Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng   | 9,828đ  | -60.6%     |
| Giá lẻ             | Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ         | 24,948đ | —          |

## Phụ tùng liên quan

| Tên phụ tùng                                                | Mã SKU        | Giá lẻ   |
|-------------------------------------------------------------|---------------|----------|
| Lốp sau (CST) (100/90-10 56J) 42711-K12-902 HONDA LEAD 125  | 42711K12902   | 566.114đ |
| Lốp sau (100/90-10 56J) (IRC) 42711-K12-932 HONDA LEAD 125  | 42711K12932   | 614.550đ |
| Lốp trước (CST) (90/90-12 44J) 44711-K12-903 HONDA LEAD 125 | 44711K12903   | 522.192đ |
| Lốp trước (90/90-12 44J) (IRC) 44711-K12-932 HONDA LEAD 125 | 44711K12932   | 580.225đ |
| Ốp mặt nạ trước 64300-K12-V00ZB HONDA LEAD 125              | 64300K12V00ZB | 262.848đ |

## Xác minh chính hãng

**Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng:** Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã **87501K12V01**. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

**Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT:** Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

**Nội dung hóa đơn:** Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 87501K12V01*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Tem s<sup>ố</sup>n ph<sup>ụ</sup>m 87501-K12-V01 HONDA LEAD 125 (87501K12V01) — Thông s<sup>ố</sup> kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-san-pham-87501-k12-v01-honda-lead-125--87501K12V01>

**MLA (9th ed.):**

"Tem s<sup>ố</sup>n ph<sup>ụ</sup>m 87501-K12-V01 HONDA LEAD 125 (87501K12V01) — Thông s<sup>ố</sup> kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-san-pham-87501-k12-v01-honda-lead-125--87501K12V01>. Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Tem s<sup>ố</sup>n ph<sup>ụ</sup>m 87501-K12-V01 HONDA LEAD 125 (87501K12V01) — Thông s<sup>ố</sup> kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-san-pham-87501-k12-v01-honda-lead-125--87501K12V01>.

**Tài liệu này**

Tem sản phẩm 87501-K12-V01 HONDA LEAD 125 (87501K12V01) — Thông số kỹ thuật PDF

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.